TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81 /2024/HS-ST
Ngày: 24/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Quang Hậu.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phí Văn Chân

2. Ông Dương Minh Tuấn

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Trung - Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà:

Ông Đỗ Thanh Hà -Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/HS-QĐ, ngày 5/4/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê An T** - Sinh ngày 12/11/1995 tại: Thái T; Giới tính: Nam; HKTT: Tổ dân phố H, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái T; Chỗ ở: Số A ngõ B đường V, phường O, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Họ và tên bố: Lê Đào G - SN 1970; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H - SN 1974; Họ và tên vợ: Chu Thị N - SN 1999. Bị cáo có 02 con lớn sinh năm: 2020; bé sinh năm: 2023. Theo danh chỉ bản số: 00041, lập ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại Công an quận Bắc Từ Liêm thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt người phạm tội quả tang ngày 15/12/2023. Tạm giữ từ ngày 16/12/2023 đến ngày 22/12/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Hoàng H - sinh năm: 2001; Địa chỉ: tổ A, phường M, quận C, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 05 phút ngày 15/12/2023, tổ công tác của Công an phường Đông Ngạc tuần tra, kiểm soát tại khu vực chung cư Ecohome 3, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện Lê An T, Lê Hoàng H có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện trong tay phải của Lê An T có 01 (một) túi nilong màu xanh bên trong chứa thảo mộc khô. Tại chỗ T khai thảo mộc khô trên là cần sa, T mang đi để bán cho H nhưng chưa kịp giao nhận. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và dẫn giải Lê An T và Lê Hoàng H về trụ sở cơ quan công an để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Lê An T:

+ 01 (một) túi nilong màu xanh bên trong chứa thảo mộc khô đã giám định nghi là ma túy cần sa.

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S màu xám lắp số thuê bao 0326195555.

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 20B1-499.90.

- Thu giữ của Lê Hoàng H:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh lắp số thuê bao 0879464039 và số tiền 300.000₫ (ba trăm nghìn đồng).

Ngày 16/12/2023, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê An T. Quá trình khám xét, cơ quan công an đã không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Ngày 15/12/2023, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 717 giám định số ma tuý thu giữ của Lê An T.

Kết luận giám định số 8308 ngày 22/12/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông là Cần sa, tổng khối lượng : 2,598 gam.

Tại cơ quan điều tra, Lê An T khai nhận:

Do bản thân muốn mua ma túy về để bán lại kiếm lời nên chiều ngày 15/12/2023, Lê An T đã lên mạng xã hội Facebook mua 03 gam ma túy cần sa với giá 900.000 đồng của một người không rõ nhân thân, lai lịch và được người bán ma túy hẹn giao dịch tại khu vực đầu ngõ 2 phố Vũ Thạch, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, TP Hà Nội. Sau khi mua được ma túy cần sa T mang về phòng trọ và sử dụng cho bản thân một phần, phần còn lại T để bán cho khách kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày có tài khoản Facebook "Nguyễn Thành Nam" của Lê Hoàng H hỏi mua 03 gam ma túy cần sa thì T đồng ý bán với giá 500.000 đồng và 50.000 đồng tiền công vận chuyển, hẹn giao dịch mua bán ma túy tại khu vực chung cư Ecohome 3, phường Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Khoảng 20 giờ 05 phút cùng ngày T điều khiển xe máy Honda Wave màu đen, BKS: 20B1-499.90, mang số ma túy cần sa vừa mua được đi từ phòng trọ đến trước

sảnh tòa N03 chung cư Ecohome 3 và gọi đến số điện thoại 0879464039 của H để giao ma túy. Khi T cầm 01 (một) túi nilong bên trong chứa ma túy cần sa trên tay phải chuẩn bị đưa cho H thì bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ như trên. T khai: Mục đích bán ma tuý để kiếm thêm thu nhập, đây là lần đầu T bán ma tuý cho H thì bị bắt, số tiền mua ma túy do lao động mà có.

Đối với Lê Hoàng H, quá trình điều tra xác định: H không sử dụng ma túy (xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của H cho kết quả: Âm tính). H khai bản thân chưa từng sử dụng ma túy nhưng do ngày 15/12/2023 H được đối tượng tên Nam nhờ H ra khu vực Ecohome 3 nhờ lấy hàng hộ. Khi đi lấy hang hộ H không biết là đi lấy ma túy và khi bị bắt không kịp nhận ma túy nên không đủ căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra do không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng bán ma túy cho Lê An T nên cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 20B1-499.90, số khung: RLHHC1213DY198599, số máy: HC12E5197637, đăng ký xe mang tên Nông Đức Thuận (SN: 1995; HKTT: xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, Thái T) thu giữ của Lê An T. Tại cơ quan điều tra, T khai chiếc xe trên mượn của anh Nông Đức Thuận; anh Thuận khai khi cho T mượn xe máy không biết việc T sử dụng xe để đi bán ma túy. Quá trình điều tra xác định anh Nông Đức Thuận là chủ sở hữu của chiếc xe trên nên ngày 21/03/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 926 trao trả chiếc xe máy trên cho anh Thuận. Anh Thuận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với chiếc điện thoại thu giữ của Lê Hoàng H lắp số thuê bao 0879464039, H khai do đối tượng Nam đưa cho H. Qua điều tra xác định đứng tên đăng ký thuê bao trên là anh Vi Văn Hậu (SN: 10/3/1992 – HKTT: xã Huy Hạ, huyện Phù Yên, Sơn La) và chị Phạm Thị Chúc (SN: 16/10/1968 – HKTT: xã Đồng Lạc, huyện Nam Sách, Hải Dương). Tại cơ quan điều tra Vi Văn Hậu và Phạm Thị Chúc từ trước đến nay không đăng ký và cũng không sử dụng số điện thoại 0879464039. Bản thân anh Hậu và bà Chúc không sử dụng ma túy và mua bán ma túy.

Đối với các điện thoại di động, ma tuý, số tiền 300.000 đồng thu giữ của Lê An T và Lê Hoàng H là vật chứng liên quan trực tiếp đến vụ án nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê An T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số: 67/CT-VKSBTL, ngày 01 tháng 4 năm 2024 của VKSND quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê An T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: bị cáo Lê An T mức án từ 24 – 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma tuý đã giám định bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê An T, cán bộ niêm phong và giám định viên.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S màu xám lắp số thuê bao 0326195555; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh lắp số thuê bao 0879464039 và số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đã khai báo thành khẩn, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 05 phút ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại khu vực chung cư Ecohome 3, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội, Công an phường Đông Ngạc quận Bắc Từ Liêm, Thành

phố Hà Nội đã bắt quả tang bị cáo Lê An T đã có hành vi tàng trữ 2,598 gam cần sa với mục đích để bán cho Lê Hoàng H để kiếm. Vì vậy Bản cáo trạng số: 67/CT-VKSBTL, ngày 01 tháng 4 năm 2024 của VKSND quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê An T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma tuý; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm sức khoẻ của con người; hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần phải ra một bản án phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự và lần đầu bị đưa ra xét xử; Bố, mẹ bị cáo đều là Giáo viên, bố bị cáo được Ban chấp hành Trung ương Đoàn tặng kỷ niêm chương "Vì thế hệ trẻ về thành tích đóng góp vào sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ và xây dựng tổ chức đoàn"; Ông, bà nội của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, hạng ba vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Vì vậy Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Lê Hoàng H, quá trình điều tra xác định: Hải không sử dụng ma túy (xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Hải cho kết quả: Âm tính). H khai bản thân chưa từng sử dụng ma túy nhưng do ngày 15/12/2023 H được đối tượng tên Nam nhờ H ra khu vực Ecohome 3 nhờ lấy hàng hộ. Khi đi lấy hàng hộ H không biết là đi lấy ma túy và khi bị bắt không kịp nhận ma túy nên không đủ căn cứ xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lê An T, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm không xác định được nhân thân lai lịch, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và lần đầu bị đưa ra xét xử.

[5] Về vật chứng:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 20B1-499.90, số khung: RLHHC1213DY198599, số máy: HC12E5197637, đăng ký xe mang tên Nông Đức Thuận (SN: 1995; HKTT: xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, Thái Nguyên) thu giữ của Lê An T. Tại cơ quan điều tra, T khai chiếc xe trên mượn của anh Nông Đức Thuận; anh Thuận khai khi cho T mượn xe máy không biết việc T sử dụng xe để đi bán ma túy. Quá trình điều tra xác định anh Nông Đức Thuận là chủ sở hữu của chiếc xe trên nên ngày 21/03/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 926 trao trả chiếc xe máy trên cho anh Thuận. Anh Thuận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

+ Xét 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma tuý đã giám định bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê An T, cán bộ niêm phong và giám định viên là vật cấm tàng trữ, mua bán và sử dụng. Vì vậy cho tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S màu xám lắp số thuê bao 0326195555 thu giữ của Lê An T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh lắp số thuê bao 0879464039 và số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Lê Hoàng H). Xét bị cáo T và đối tượng H đã sử dụng để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy cho tịch thu để sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê An T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

1. Xử phạt bị cáo: Lê An T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/12/2023 đến ngày 22/12/2023. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma tuý đã giám định bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê An T, cán bộ niêm phong và giám định viên.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S màu xám lắp số thuê bao 0326195555; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh lắp số thuê bao 0879464039 và số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

(Vật chứng trên được xử lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 2234/24, ngày 20 tháng 4 năm 2024 giữa Cơ quan CSĐT công an quận Bắc Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận**:*
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Vũ Quang Hậu